

BIỂU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN DTTS&MN NĂM 2025

(Kèm theo Tờ trình số: 124 /TTr-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2025 của UBND xã Pờ Tó)

ĐVT: Triệu đồng.

STT	Tên dự án	Dự toán năm 2025 đã giao tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND xã ngày 24/10/2025				Nội dung điều chỉnh Tăng (+); Giảm (-) theo Nghị quyết số 50/NQ-HĐND tỉnh 27/10/2025				Dự toán năm 2025 sau điều chỉnh				Chủ đầu tư/Đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Tổng vốn sự nghiệp	Trong đó			Tổng vốn sự nghiệp	Trong đó			Tổng vốn sự nghiệp	Trong đó				
			NSTW	NST	NS xã		NSTW	NST	NS xã		NSTW	NST	NS xã		
	Tổng kinh phí	2.619,252	2.516,252	0,000	103,000	87,000	87,000	0,000	0,000	2.706,252	2.603,252	0,000	103,000		
1	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt	121,0	121,0	-	-	-	-	-	-	121,0	121,0	-	-		
1.1	Nội dung 3: Hỗ trợ chuyển đổi nghề	70,0	70,0	-	-	-70,0	-70,0			-	-	-	-	Ban quản lý các CT MTQG xã Pờ Tó	
1.2	Nội dung 4: Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán	51,0	51,0	-	-	70,0	70,0			121,0	121,0	-	-	Ban quản lý các CT MTQG xã Pờ Tó	
2	Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí ổn định dân cư ở những nơi cần thiết (Dự án sắp xếp, bố trí ổn định dân cư xã Pờ Tó)	-	-	-	-	87,0	87,0			87,0	87,0	-	-	Ban quản lý các CT MTQG xã Pờ Tó	
3	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN	2.242,252	2.139,252		103,0	256,0	256,0			2.498,3	2.395,3	-	103,0		
-	Tiểu dự án 1 - Nội dung 1: Đầu tư CSHT thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng ĐB DTTS&MN	2.242,252	2.139,252		103,000	256,0	256,0			2.498,3	2.395,3	-	103,0	Ban quản lý các CT MTQG xã Pờ Tó	Có PL 04 kèm theo
4	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	256,0	256,0	0,0	0,0	-256,0	-256,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0		
-	Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng DTTS&MN	256,0	256,0		-	-256,0	-256,0			-	-	-	-		Vốn điều chỉnh vì hết nhiệm vụ chi

BIỂU ĐIỀU CHỈNH CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2025

(Kèm theo Tờ trình số: 124 /TTr-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2025 của UBND xã Pờ Tó)

DVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Dự toán năm 2025 đã giao tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 24/10/2025				Nội dung điều chỉnh Tăng (+); Giảm (-) theo Nghị quyết số 50/NQ-HĐND tỉnh 27/10/2025				Dự toán năm 2025 sau điều chỉnh				Đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Tổng cộng	NSTW	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách xã	Tổng cộng	NSTW	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách xã	Tổng cộng	NSTW	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách xã		
	Tổng cộng	373,0	337,5	-	35,5	-	-	-	-	373,0	337,5	-	35,5		
1	Dự án 3. Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng	145,0	131,0	-	14,0	173,0	173,0	-	-	318,0	304,0	-	14,0		
-	<i>Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp</i>	145,0	131,0	-	14,0	173,0	173,0			318,0	304,0	-	14,0	Ban quản lý các CT MTQG xã Pờ Tó	Có thuyết m
2	Dự án 4. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững	228,0	206,5	-	21,5	-173,0	-173,0	-	-	55,0	33,5	-	21,5		
-	<i>Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững</i>	228,0	206,5	-	21,5	-173,0	-173,0			55,0	33,5	-	21,5	Ban quản lý các CT MTQG xã Pờ Tó	Điều chỉnh giảm do hết đối tượng chi

BIỂU BỔ SUNG KINH PHÍ CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NÔNG THÔN MỚI NĂM 2025

(Kèm theo Tờ trình số: 124 /TTr-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2025 của UBND xã Pờ Tó)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Dự toán năm 2025 bổ sung				Đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Tổng cộng	NSTW	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách xã		
	Tổng cộng	47,692	47,692	-	-		
I	Nội dung thành phần số 11: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; nâng cao năng lực, truyền thông xây dựng nông thôn mới	47,692	47,692			Phòng Kinh tế	Số vốn giao cho 2 xã năm 2025 trước sáp nhập là: 60 triệu đồng, đã chi trước sáp nhập: 47,692 triệu đồng, vốn còn lại chưa thực hiện: 12,308 triệu đồng đã phân bổ tại Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 01/08/2025 của HĐND xã. Đợt này, phân bổ vốn đã thực hiện trước sáp xếp 47,692 triệu đồng để có dự toán chuyển số chi qua xã mới thực hiện quyết toán năm 2025

DANH MỤC DỰ ÁN 4- TIỂU DỰ ÁN 1: ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG THIẾT YẾU, PHỤC VỤ SẢN XUẤT, ĐỜI SỐNG TRONG VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS&MN

(Kèm theo Tờ trình số: 124 /TTr-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2025 của UBND xã Pờ Tó)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

STT	Danh mục dự án duy tu, sửa chữa	Địa điểm XD	Dự kiến quy mô, năng lực thiết kế (1)	Thời gian KC-HT	Dự toán kinh phí năm 2025			Chủ đầu tư/Đơn vị thực hiện	Ghi chú
					Tổng cộng	Trong đó			
						NSTW	Ngân sách xã		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	TỔNG CỘNG				2.498,252	2.395,252	103,000		
I	Danh mục đã phê duyệt				2.242,252	2.139,252	103,000		
1	Duy tu, sửa chữa đường BTXM nội thôn Vòng Boong, xã Pờ Tó	Thôn Vòng Boong	Sửa chữa nền, mặt đường BTXM, mương thoát nước dọc, lề đường và các hạng mục khác.	2025	743,000	640,000	103,000	Phòng Kinh tế xã	
2	Duy tu, sửa chữa đường BTXM nội thôn 5, thôn Plei du; sửa chữa hệ thống nước tập sinh hoạt trung thôn 3 và thôn Vòng Boong		- Thôn 5 và thôn Plei Du sửa tổng 4 tuyến: khoản L=670m, Mương thoát nước thôn 5: 150m. - Thôn 3 và Thôn Vòng Boong sửa chữa hệ thống nước sinh hoạt tập trung	2025	1.499,252	1.499,252		Ban quản lý các CT MTQG xã Pờ Tó	
II	Danh mục đề nghị phê duyệt				256,000	256,000	-		
01	Duy tu, sửa chữa đường BTXM nội thôn Bình Hòa, xã Pờ Tó	Thôn Bình Hòa	Sửa chữa mặt đường BTXM chiều dài khoản L= 256m	2025	256,000	256,000		Ban quản lý các CT MTQG xã Pờ Tó	- Hiện trạng: Đường BTXM đầu tư giai đoạn trước đã hư hỏng, bong tróc mặt đường gồ ghề, lề đường 2 bên bị hư hỏng do xói mòn đất lở; di chuyển gập ghềnh, ô gà, di chuyển khó khăn; - Sửa chữa Giải quyết kiến nghị của cử tri tại xã; hoàn thiện tiêu chí số 2: Giao thông.

Ghi chú: (1) Quy mô chi tiết sẽ xác định ở bước lập, phê duyệt dự án.